TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

BẢN ÁN SỐ:73/2022/ DS - PT
NGÀY19/12/2022
V/V: *"Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khoẻ"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

***- THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM GỒM CÓ*:**

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ: Ông Tạ Văn Thành

Thẩm phán: Bà Điêu Thị Bích Lượt

Ông Nguyễn Quang Vũ

- THƯ KÝ PHIÊN TOÀ:Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- ĐẠI DIỆNVIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂNTỈNH PHÚ THỌTHAM GIA PHIÊN TÒA:Bà Trương Thị Kim D KIỂM SÁT VIÊN.

NGÀY19 tháng 12 năm 2022. Tại trụ sở tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự THỤ LÝ SỐ: 64/2022/TLPT- DS NGÀY 12 THÁNG 10 NĂM 2022 về "Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khoẻ" do có kháng cáo của ông Hán Bình D1 đối với Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2022/DS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2022 GIỮA CÁC ĐƯƠNG SỰ:

NGUYÊN ĐƠN:Ông **Nguyễn Công T1**, SINH NĂM 1973;

Địa chỉ: Khu C, xã D, huyện T, thành phố T. (có mặt)

*BỊ ĐƠN:*Ông **Hán Bình D1**, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Khu C, xã D, huyện T, thành phố T. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

TẠI ĐƠN KHỞI KIỆN và lời KHAI của nguyên đơn là ông Nguyễn Công T1 trình bày: Quan hệ giữa tôi và ông Hán Bình D1 là người cùng xóm, không họ hàng gì. Ngày 04/3/2021, tôi và ông D1 xảy ra sô sát, cụ thể ông D1 gây thương tích cho tôi là 11% sức khỏe, tôi phải đi điều trị tại Trung tâm Y tế huyện T từ ngày 04/3/2021 đến ngày 11/3/2021 hết số tiền là 11.241.748đồng.

Nay tôi khởi kiện yêu cầu ông D1 phải bồi thường cho tôi toàn bộ chi phí theo hoá đơn, chứng cứ tài liệu đã nộp cho Toà án gồm: Tiền theo hoá đơn GTGT ngày 04/3/2021 là 987.300đồng; tiền theo hoá đơn GTGT ngày 11/3/2021 là 6.772.148đồng;tiền theo hoá đơn GTGT ngày 11/3/2021 là 82.300đồng;tiền theo hoá đơn GTGT ngày 11/3/2021 là 3.400.000đồng;Tổng số tiền là 11.241.748đ (Mười một triệu hai trăm bốn mươi mốt nghìn bảy trăm bốn mươi tám đồng). Ngoài ra tôi yêu cầu ông D1 bồi thường khoản tiền mất thu nhập trong thời gian phải điều trị tại bệnh viện là 07 ngày x 250.000đ = 1.750.000đồng; tiền mất thu nhập của người chăm sóc tôi tại bệnh viện là 07 ngày x 200.000đ = 1.400.000đồng và tiền tổn thất tinh thần và sức khỏe là 5.000.000đồng. Tổng cộng là 19.391.748đ (Mười chín triệu ba trăm chín mươi mốt nghìn bảy trăm bốn mươi tám đồng). Khi giải quyết tại vụ án hình sự tôi không đề nghị mà đề nghị giải quyết sau nên nay tôi mới khởi kiện.

Bị đơn là ông Hán Bình D1 trình bày: Quan hệ giữa tôi và ông Nguyễn Công T1 là hàng xóm, không họ hàng gì. Ngày 04/3/2021, khoảng 14 giờ tôi nằm ở trong nhà nghe thấy tiếng chửi bới tôi thì tôi ra cổng thấy ông T1 cầm gậy xoan khoảng 01m đang có thái độ ngộ rượu, miệng chửi bới, đe dọa tôi. Tôi không quan tâm và đuổi ông T1 về, tôi quay vào nhà. Sau đó ông T1 cầm đá ném vào ngực trái tôi và cầm gậy đánh vào cẳng tay và mu bàn tay, tóm cổ áo giật tôi quay lại và miệng hô lớn "Tao móc mắt mày", ông T1 đè lên người tôi dùng hai tay cào vào mặt tôi. Lúc đó tôi vùng dậy để thoát thân rồi ông T1 chạy ra cổng nhặt một hòn đá ném vào vai phải của tôi rồi bỏ chạy. Sau khi sảy ra sô sát thì tôi có đi Trạm xá và bệnh viện điều trị (thương tích của tôi là 04%).

Ngày 04/11/2021, TAND huyện T đưa ông T1 ra xét xử và tuyên ông T1 phạm tội "Cố ý gây thương tích" về hành vi trên của ông T1 đối với tôi. Nay ông T1 khởi kiện yêu cầu tôi bồi thường khoản tiền 19.391.748đ (Mười chín triệu ba trăm chín mươi mốt nghìn bảy trăm bốn mươi tám đồng), tôi không đồng ý với yêu cầu của ông T1. Việc giải quyết trách nhiệm dân sự giữa tôi và ông T1 đã được giải quyết trong vụ án hình sự và xác định được lỗi của các bên. Ông T1 đã phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi gây thương tích cho tôi cả hình phạt và trách nhiệm dân sự đã được tuyên trong bản án hình sự. Khi giải quyết vụ án hình sự ông T1 đã rút yêu cầu bồi thường dân sự đối với tôi, không đề nghị giải quyết nữa, nguyên nhân dẫn đến hai bên gây thương tích cho nhau đã được đề cập trong vụ án hình sự. Các hóa đơn, chứng từ do ông T1 cung cấp cho Tòa án tôi không quan tâm.

Toà án đã tiến hành phiên họp, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải: Hai bên không thắc mắc gì về các chứng cứ đã công bố. Nội dung hai bên không thống nhất được khoản tiền bồi thường nên đề nghị giải quyết theo pháp luật.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2022/DS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ đã quyết định:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 584, Khoản 1 Điều 585, 590 của Bộ luật dân sự; Khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm d Khoản 1 Điều 12, Khoản 1

Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Công T1;

Xử: Buộc Hán Bình D1 phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông Nguyễn Công T1 số tiền tổng cộng là: 12.706.311đ (Mười hai triệu bảy trăm linh sáu nghìn ba trăm mười một đồng).

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật, ông T1 có đơn đề nghị thi hành án mà ông D1 không thanh toán thì ông D1 còn phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Bác một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Công T1 về yêu cầu ông D1 bồi thường số tiền là 6.685.437đồng (Sáu triệu sáu trăm tám mươi năm nghìn bốn trăm ba mươi bảy đồng).

Về án phí: Ông Hán Bình D1 phải chịu là 635.315đồng (Sáu trăm ba mươi năm nghìn ba trăm mười năm đồng).

Ngày 5/9/2022 ông Hán Bình D1 kháng cáo toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm đề nghi tòa án cấp phúc thẩm xử bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Công T1.

Tại phiên tòa phúc thẩm ông Hán Bình D1 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đưa ra các lý do sau:

Thứ nhất thương tích của ông T1 là do ông T1 say rượu tự ngã gây ra ông không gây thương tích cho ông T1.

Thứ hai tại phiên tòa hình sự ông T1 đã tự rút yêu cầu bồi thường dân sự nên ông không có quyền khởi kiện lại.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ phát biểu:

I. Về việc tuân theo pháp luật tố tụng:

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán: Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ các quy định của bộ luật TTDS kể từ khi thụ lý vụ án đến khi quyết định đưa vụ án ra xét xử.

2. Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định về thủ tục bắt đầu phiên

3. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:

Người tham gia tố tụngđã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

II. Về việc giải quyết vụ án:

Về căn cứ pháp luật và đề xuất giải quyết: Căn cứ khoản 1 Điều 308 BLTTDS, không chấp nhận kháng cáo của ông Hán Bình D1, giữ nguyên Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Về án phí: Ông Hán Bình D1 phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của ông Hán Bình D2 trong hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2]Xét kháng cáo của ông Hán Bình D1 với nội dung đề nghị cấp phúc thẩm bác đơn khởi kiện của ông Nguyễn Công T1 với các lý do sau:

Thứ nhất thương tích của ông T1 là do ông T1 say rượu tự ngã gây ra ông không gây thương tích cho ông T1.

Thứ hai tại phiên tòa hình sự ông T1 đã tự rút yêu cầu bồi thường dân sự nên ông không có quyền khởi kiện lại.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

- Thứ nhất: Ông D1 cho rằng thương tích của ông T1 là do ông T1 say rượu tự ngã gây ra chứ ông không phải là người gây thương tích cho ông T1.

Căn cứ các lời khai của ông D1 tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T trong quá trình điều tra vụ án hình sựđối với bị cáo Nguyễn Công T1 có hành vi "Cố ý gây thương tích" cho ông Hán Bình D1, cụ thể.

Ngày 09/3/2021 ông D1 khai "Tôi có đánh lại anh T1 khi anh T1 đánh ngã và bị anh T1 cào mặt và mắt, tôi đã dùng tay, chân đấm đá vào người anh T1, tôi không nhớ đã đấm đá vào phần nào của anh T1 do khi đó tôi bị đau và bị chảy máu. Tôi chỉ dùng tay, chân đấm đá anh T1, không sử dụng công cụ hay hung khí gì để đánh anh T1".

Ngày 14/4/2021 ông D1 khai "Tôi không biết anh T1 bị thương tích như thế nào vì khi tôi đấm đá vào người anh T1 tôi không nhìn được".

Ngày 23/4/2021 ông D1 khai "Tôi đã được cơ quan Điều tra thông báo nội dung 02 bản kết luận giám định thương tích, tôi bị tổn thương 04%, anh T1 bị tổn thương 11% tôi hoàn toàn đồng ý và không có ý kiến gì. Tôi có dùng tay chân đấm đạp vào người anh T1 nhưng không biết anh T1 bị thương như thế nào. Đến hôm nay tôi mới biết là anh T1 bị các thương tích như trong bản kết luận giám định 02 vết thương chính là gẫy cung bên xương sườn số 9 bên trái, gãy 1/3 dưới xương trụ trái".

Có thể khẳng định việc ông Hán Bình D1 gây thương tích cho ông Nguyễn Công T1 là có thật chứ không phải là do ông T1 say rượu tự ngã gây ra.Mặt khác, thương tích mà ông T1 phải điều trị nguyên nhân là do ông D1 dùng tay, chân đấm đá ông T1 chứ không dùng hung khí gì. Điều này phù hợp với thời gian ông T1 vào điều trị tại Trung tâm y tế huyện T từ ngày 04/3/2021 đến ngày 11/3/2021.

- Thứ hai: Ông Hán Bình D1 cho rằng tại phiên tòa hình sự ông T1 đã tự rút yêu cầu bồi thường dân sự nên ông không có quyền khởi kiện lại.

Trong quá trình Tòa án nhân dân huyện T xét xử vụ án hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Công T1 về tội "Cố ý gây thương tích". Ngày 20/4/2021 bị cáoNguyễn Công Thụ có đơn rút yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe đối với ông D1 trong vụ án hình sự mà đề nghị giải quyết bằng vụ án khác chứ không phải

bị cáo Nguyễn Công T1 rút yêu cầu không đề nghị ông D1 phải bồi thường nữa. Tòa án nhân dân huyện T đã căn cứ vào ý trí của ông T1 tại thời điểm đó nên đã không giải quyết luôn phần trách nhiệm dân sự giữa ông D1 và ông T1 trong vụ án hình sự.

Do đó, việc sau này ông Nguyễn Công T1 có đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ yêu cầu giải quyết tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe đối với ông Hán Bình D1 và việc Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ thụ lý giải quyết vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật.

Từ những phân tích như trên, Hội đồng xét xử thấy rằng không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông Hán Bình D1 về việc đề nghị bác đơn khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Công T1. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm 07/2022/DS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ xét thấy phù hợp nên được chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Kháng cáo của ông Hán Bình D1 được chấp nhận nên ông Hán Bình D1 chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Hán Bình D1.Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm 07/2022/DS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ.

[2]Căn cứ: khoản 1 Điều 584;khoản 1 Điều 585, 590 của Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm dkhoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Công T1;

Xử: Buộc Hán B phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông Nguyễn Công T1 số tiền tổng cộng là: 12.706.311đ (Mười hai triệu bảy trăm linh sáu nghìn ba trăm mười một đồng).

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật, ông T1 có đơn đề nghị thi hành án mà ông D1 không thanh toán thì ông D1 còn phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Bác một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Công T1 về yêu cầu ông D1 bồi thường số tiền là 6.685.437đ (Sáu triệu sáu trăm tám mươi năm nghìn bốn trăm ba mươi bảy đồng).

Về án phí: Ông Hán Bình D1 phải chịu là 635.315đ (Sáu trăm ba mươi năm nghìn ba trăm mười năm đồng). Ông Nguyễn Công T1 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu không được chấp nhận.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm:

Ông Hán Bình D1 phải chịu là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự phúc thẩm.

Xác nhận ông Hán Bình D1 đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí phúc thẩm tại Biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0005731 ngày 13 tháng 9 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Bản án có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
-VKSND huyện T;
- TAND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Văn Thành